

Số: 1645/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Chi phí chuẩn bị đầu tư dự án Đầu tư xây dựng Cụm kinh tế trang
trại kỹ thuật cao và kinh tế hộ xã Bình Thanh Tây
(nay là xã Bình Thanh), huyện Bình Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn Nhà nước;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi tại Tờ trình số 18/TTr-BQL ngày 19/5/2021 và đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo số 273/BC-STC ngày 19/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành (Quyết toán chi phí chuẩn bị đầu tư của dự án đến thời điểm dừng thực hiện)

- Tên dự án: Đầu tư xây dựng Cụm kinh tế trang trại kỹ thuật cao và kinh tế hộ xã Bình Thanh Tây (nay là xã Bình Thanh), huyện Bình Sơn.

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất (nay là Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi).

- Địa điểm xây dựng: Xã Bình Thanh Tây (nay là xã Bình Thanh), huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Thời gian thực hiện giai đoạn chuẩn bị đầu tư: Bắt đầu tháng 01/2010, kết thúc tháng 11/2020 (đến thời điểm dừng dự án).

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

| Nguồn vốn | Dự toán công trình điều chỉnh lần cuối | Giá trị phê duyệt quyết toán | Thực hiện | |
|----------------|--|------------------------------|--------------------|---------------------|
| | | | Thanh toán | Còn được thanh toán |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5)=(3)-(4) |
| Tổng số | 948.972.108 | 553.291.000 | 300.000.000 | 253.291.000 |
| Ngân sách tỉnh | 948.972.108 | 553.291.000 | 300.000.000 | 253.291.000 |

2. Chi phí đầu tư quyết toán:

Đơn vị tính: Đồng

| Nội dung | Dự toán | Giá trị quyết toán |
|---|--------------------|--------------------|
| Tổng số | 948.972.108 | 553.291.000 |
| 1. Chi phí khảo sát, lập Quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500: | 738.304.158 | 366.300.000 |
| 2. Chi phí cắm mốc quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: | 31.298.000 | 30.349.000 |
| 3. Chi phí tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường: | 121.238.000 | 121.238.000 |
| 4. Chi phí quản lý giai đoạn chuẩn bị đầu tư: | 58.131.950 | 35.404.000 |

(Chi tiết có Phụ lục 01 đính kèm)

3. Tổng chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản: 553.291.000 đồng; trong đó:

- a. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: 0 đồng.
 - b. Chi phí không hình thành tài sản: 553.291.000 đồng.
4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư: 0 đồng.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư

- Được phép tắt toán nguồn và chi phí đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

| Nguồn | Số tiền | Ghi chú |
|----------------|-------------|---------|
| Ngân sách tỉnh | 553.291.000 | |

- Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm thẩm tra là:
- + Tổng nợ phải thu: 0 đồng.
- + Tổng nợ phải trả: 253.291.000 đồng.

(Chi tiết có Phụ lục 02 đính kèm)

- Nguồn vốn trả nợ: Ngân sách tỉnh.

- Chịu trách nhiệm lưu trữ đầy đủ hồ sơ đã thực hiện liên quan đến dự án để sử dụng khi cần thiết.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, TH, CB-TH;
- Lưu: VT, CNXDak628.

CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh

Phụ lục 01

BẢNG TỔNG HỢP CHI PHÍ CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ ĐƯỢC QUYẾT TOÁN

Dự án: Đầu tư xây dựng Cụm kinh tế trang trại kỹ thuật cao và kinh tế hộ xã Bình Thạnh Tây
(nay là xã Bình Thạnh), huyện Bình Sơn

(Kèm theo Quyết định số 1695/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: Đồng

| STT | Cơ cấu chi phí | Giá trị dự toán được duyệt | Giá trị Chủ đầu tư trình | Giá trị quyết toán | Tăng (+), giảm (-) so với dự toán |
|-----|---|----------------------------|--------------------------|--------------------|-----------------------------------|
| 1 | Chi phí khảo sát, lập Quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500 | 738.304.158 | 366.300.000 | 366.300.000 | -372.004.158 |
| 2 | Chi phí cắm mốc quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 | 31.298.000 | 30.349.000 | 30.349.000 | -949.000 |
| 3 | Chi phí tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường | 121.238.000 | 121.238.000 | 121.238.000 | 0 |
| 4 | Chi phí quản lý giai đoạn chuẩn bị đầu tư | 58.131.950 | 35.404.000 | 35.404.000 | -22.727.950 |
| | Tổng cộng: | 948.972.108 | 553.291.000 | 553.291.000 | -395.681.108 |

Phụ lục 02
BẢNG CÔNG NỢ

Dự án: Đầu tư xây dựng Cụm kinh tế trang trại kỹ thuật cao và kinh tế hộ xã Bình Thạnh Tây

(nay là xã Bình Thạnh), huyện Bình Sơn

(Kèm theo Quyết định số 1675/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: Đồng

| STT | Đơn vị | Nội dung | Giá trị quyết toán | Số thanh toán | Công nợ đến thời điểm thẩm tra | |
|-------------------|--|---|--------------------|--------------------|--------------------------------|--------------------|
| | | | | | Phải thu (-) | Phải trả (+) |
| 1 | Liên danh Trung tâm Tư vấn Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi và Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp Duyên hải Nam Trung Bộ (đại diện liên danh là Trung tâm Tư vấn Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi) | Chi phí khảo sát, lập Quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500 | 366.300.000 | 210.000.000 | 0 | 156.300.000 |
| 2 | Trung tâm Tư vấn và Kiểm định Xây dựng Dung Quất | Chi phí cắm mốc quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 | 30.349.000 | 30.349.000 | 0 | 0 |
| 3 | Trung tâm Kỹ thuật Quan trắc môi trường | Chi phí tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường | 121.238.000 | 24.247.000 | 0 | 96.991.000 |
| 4 | Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật Nông – Lâm nghiệp Dung Quất (nay là Trung tâm Kỹ thuật Nông – Lâm nghiệp Dung Quất) | Chi phí quản lý giai đoạn chuẩn bị đầu tư | 35.404.000 | 35.404.000 | 0 | 0 |
| Tổng cộng: | | | 553.291.000 | 300.000.000 | 0 | 253.291.000 |